

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 54 /2017/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác,
sử dụng và quy trình kiểm soát tại Nhà liên hợp của khẩu quốc tế
Cầu Treo kết hợp Quốc môn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Hải quan ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam; Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16/10/2015 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17/8/2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 34/2014/NĐ-CP ngày 29/4/2014 của Chính phủ về Quy chế khu vực biên giới đất liền nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ Quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền; Thông số 09/2016/TT-BQP quy định chi tiết hướng dẫn thi hành Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ Quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 169/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 về Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 213/2006/QĐ-TTg ngày 25/9/2006 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý công sở các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại cửa khẩu biên giới đất liền;

Xét đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại văn bản số 48/TTr-KKT ngày 28/11/2017; của Sở Nội vụ tại Văn bản số 1532/SNV-TCBC ngày 21/12/2017; của Sở Tư pháp tại Văn bản số 541/BC-STP ngày 29/11/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành khai thác, sử dụng và quy trình kiểm soát tại Nhà liên hợp cửa khẩu quốc tế Cầu Treo kết hợp Quốc môn.

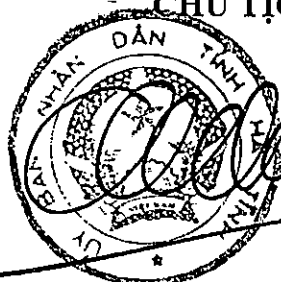
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/01/2018. Quyết định số 1809/QĐ-UBND ngày 10/6/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy trình kiểm soát và vị trí làm việc của các cơ quan quản lý nhà nước ở Trạm kiểm soát tạm khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ngành: Tài chính, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Ngoại vụ, Công Thương, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Công an tỉnh, Cục thuế tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan đơn vị làm việc tại cửa khẩu quốc tế Cầu Treo và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
 - Cục Kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
 - TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Các Ban HĐND tỉnh;
 - Các Phó VP UBND tỉnh;
 - Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, thành phố, thị xã;
 - Các phòng, bộ phận thuộc VP UBND tỉnh;
 - Trung tâm Công báo - Tin học;
 - Lưu: VT, XD₁. *157*
- Gửi văn bản giấy và điện tử. *[Signature]*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY CHẾ

**Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng và quy trình kiểm soát tại
Nhà liên hợp cửa khẩu quốc tế Cầu Treo kết hợp Quốc môn**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 57 /2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)*

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh

1. Quy chế này quy định việc quản lý, vận hành, khai thác sử dụng và quy trình kiểm soát hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu tại Nhà liên hợp cửa khẩu quốc tế Cầu Treo kết hợp Quốc môn (sau đây gọi tắt là “Nhà làm việc liên ngành”)

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức, cá nhân đến liên hệ công tác, đi lại, làm việc tại cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Mục đích: Tăng cường trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc quản lý, khai thác, sử dụng nhà làm việc liên ngành, tạo điều kiện tốt nhất phục vụ cho hoạt động xuất cảnh, nhập cảnh, xuất khẩu, nhập khẩu tại cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

2. Yêu cầu: Việc quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Nhà làm việc liên ngành đảm bảo đúng mục đích, theo phạm vi được phân công. Quy trình kiểm soát bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Cơ quan, tổ chức quản lý, khai thác, sử dụng diện tích làm việc tại nhà làm việc liên ngành

1. Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo, trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh;

2. Chi cục Hải quan cửa khẩu;

3. Trạm Kiểm soát Biên phòng cửa khẩu;

4. Trạm Quản lý xuất nhập cảnh - Công an tỉnh;

5. Các Trạm Kiểm dịch: Y tế, Động vật, Thực vật;

6. Các cơ quan liên quan khác (nếu có).

Điều 4. Trách nhiệm của Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo

1. Chủ trì chịu trách nhiệm điều hành phối hợp các cơ quan quản lý nhà nước liên quan thực hiện việc quản lý, khai thác, sử dụng Nhà làm việc liên ngành theo đúng chế độ quản lý tài sản công của nhà nước.

2. Xây dựng kế hoạch và lập dự toán kinh phí hằng năm việc thực hiện quản lý, vận hành, bảo trì, sửa chữa lớn, sửa chữa nhỏ tại nhà làm việc liên ngành, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Lập phương án khai thác, sử dụng phần diện tích kinh doanh dịch vụ (nếu có) tại Nhà làm việc liên ngành.

4. Hướng dẫn sử dụng, quản lý, bảo dưỡng, sửa chữa phần diện tích sử dụng chung gồm: Sân, hành lang các tầng, cầu thang, khu vệ sinh chung, đường thoát hiểm, phòng họp chung, sân vườn, cây xanh, đường nội bộ, phần không gian và hệ thống kết cấu chịu lực (khung cột, tường, sàn, mái, sân thượng), trang thiết bị kỹ thuật dùng chung (thùng rác, hộp kỹ thuật, máy bơm nước, thiết bị PCCC, thiết bị an ninh bảo vệ, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước chung cho khu nhà, bể phốt, thu lồi); hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà gắn với nhà làm việc liên ngành. Quản lý, vận hành và duy trì hoạt động của hệ thống trang thiết bị được lắp đặt tại các vị trí nhà làm việc liên ngành (bao gồm: Hội trường, máy bơm nước, máy phát điện dự phòng, hệ thống PCCC, hệ thống hạ tầng kỹ thuật khác,...); thực hiện các dịch vụ thiết yếu (bảo vệ, vệ sinh môi trường, thu gom rác thải, chăm sóc vườn hoa, cây cảnh và các dịch vụ khác) bảo đảm cho khu Nhà làm việc liên ngành hoạt động hiệu quả.

5. Quản lý phần diện tích sử dụng riêng chưa được giao cho các cơ quan liên quan hoặc khi các cơ quan liên quan không có nhu cầu sử dụng bàn giao lại.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tập hợp, lưu trữ hồ sơ hoàn công và hồ sơ liên quan đến công tác quản lý sử dụng, quản lý vận hành, bảo hành, bảo trì công trình.

7. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện công tác vận hành, bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa công trình.

8. Kiểm tra, theo dõi, phát hiện xử lý kịp thời các vi phạm trong quản lý sử dụng công trình. Giải quyết các tranh chấp khiếu nại về quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng tại nhà làm việc liên ngành.

9. Lập và quản lý hồ sơ tài sản, hàng năm theo dõi và hạch toán tăng, giảm tài sản, báo cáo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của các cơ quan sử dụng diện tích làm việc tại nhà làm việc liên ngành

1. Sử dụng các khu vực được giao theo thiết kế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

2. Sử dụng các trang thiết bị kèm theo được giao đúng công năng thiết kế, đúng mục đích.

3. Có trách nhiệm sử dụng có hiệu quả phần diện tích dùng chung và quản lý theo đúng yêu cầu kỹ thuật an toàn, tiết kiệm, đúng mục đích, bảo đảm vệ sinh, sạch, đẹp.

4. Chịu trách nhiệm sửa chữa hư hỏng và bồi thường thiệt hại do lỗi chủ quan của đơn vị gây ra. Không tự ý cải tạo sửa chữa khi chưa được sự đồng ý của Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo.

5. Quản lý, sửa chữa, bảo trì phần diện tích sử dụng riêng được giao.

6. Phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước làm việc tại cửa khẩu về việc đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội tại nhà làm việc liên ngành cũng như trong khu vực cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

Điều 6. Bảo hành và bảo trì công trình

1. Bảo hành nhà làm việc liên ngành:

Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo có trách nhiệm báo cáo Chủ đầu tư để yêu cầu nhà thầu thi công thực hiện việc bảo hành công trình theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Bảo trì nhà làm việc liên ngành:

a) Bảo trì phần sử dụng riêng do đơn vị được giao sử dụng thực hiện gồm: Duy tu bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa nhỏ, vừa, sửa chữa đột xuất (sửa chữa thiết bị điện, thiết bị vệ sinh, điều hòa, nền, sàn, sơn trần, sơn tường, cửa đi, cửa sổ, vách kính, hệ thống cấp và thoát nước v.v...) nhằm duy trì chất lượng công trình.

b) Bảo trì phần sử dụng chung do Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo thực hiện, bao gồm: Duy tu, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa nhỏ, sửa chữa vừa, sửa chữa đột xuất, sửa chữa lớn nhà làm việc liên ngành. Việc bảo trì, sửa chữa công trình phải tuân thủ các chỉ dẫn của nhà thiết kế, quy trình, quy phạm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, và được lập hồ sơ theo dõi công tác bảo trì, sửa chữa.

c) Nguồn kinh phí:

- Đối với công tác bảo trì phần sử dụng riêng: Do các đơn vị quản lý sử dụng tự cân đối trong nguồn vốn chi phí hàng năm của các đơn vị.

- Đối với công tác bảo trì phần sử dụng chung: Được cân đối trong nguồn vốn thu, chi của Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo và được Ủy ban nhân dân tỉnh giao dự toán hàng năm. Trường hợp vượt quá nguồn kinh phí được cấp hàng năm thì Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo lập hồ sơ báo cáo Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh, Sở Tài chính. Sở Tài chính trình UBND tỉnh phê duyệt và bố trí nguồn vốn để thực hiện.

Điều 7. Chế độ làm việc và dây chuyền kiểm soát

1. Thời gian làm việc, chế độ trực, tác phong, trang phục, phù hiệu: Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 90/QĐ-UBND ngày 09/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh về việc ban hành Nội quy cửa khẩu quốc tế Cầu Treo.

2. Địa điểm làm việc: Thực hiện theo hồ sơ thiết kế đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu

Treo chịu trách nhiệm bố trí địa điểm thu phí sử dụng các công trình kết cấu hạ tầng phù hợp với điều kiện thực tế, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân nộp phí.

3. Dây chuyền kiểm soát: Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21/11/2014 của Chính phủ quy định về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền cụ thể:

- Cửa xuất: Hải quan - Kiểm dịch (Y tế, Động vật, Thực vật) - Biên phòng.
- Cửa nhập: Biên phòng - Kiểm dịch (Y tế, Động vật, Thực vật) - Hải quan.

Trong trường hợp có dịch bệnh, dây chuyền kiểm tra, kiểm soát, giám sát đối với người, phương tiện xuất nhập cảnh, hàng hóa xuất nhập khẩu được bố trí như sau:

- Cửa xuất: Kiểm dịch (Y tế, Động vật, Thực vật) - Hải quan - Biên phòng.
- Cửa nhập: Kiểm dịch (Y tế, Động vật, Thực vật) - Biên phòng - Hải quan.

Điều 8. Phòng cháy, chữa cháy

1. Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và khách đến làm việc không được mang theo các vật dễ gây cháy, nổ vào Nhà làm việc liên ngành.

2. Các cơ quan làm việc trong Nhà làm việc liên ngành có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế Cửa khẩu Quốc tế Cầu Treo thực hiện tốt công tác phòng cháy, chữa cháy, cử cán bộ, nhân viên tham gia lực lượng phòng cháy, chữa cháy theo yêu cầu. Khi phát hiện hành vi vi phạm hoặc nguy cơ cháy, nổ phải đề cao trách nhiệm trong xử lý ngăn chặn và báo cáo ngay cho Ban quản lý cửa khẩu để xử lý.

Điều 9. Trách nhiệm của các Sở, ngành

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

a) Chỉ đạo, kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy chế này, theo dõi chỉ đạo việc thực hiện bảo trì nhà làm việc liên ngành theo quy định của pháp luật;

b) Báo cáo trình cơ quan có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt dự toán, quyết toán thu chi tài chính hàng năm về việc duy tu, bảo trì, sửa chữa công trình trong quá trình khai thác, sử dụng.

2. Sở tài chính:

a) Tham mưu phân bổ nguồn kinh phí chi thường xuyên, đột xuất việc thực hiện quản lý, vận hành, khai thác, bảo trì sửa chữa công trình;

b) Thẩm tra dự toán, quyết toán tài chính hàng năm trong việc thực hiện công tác quản lý, vận hành khai thác, duy tu, bảo trì, sửa chữa công trình.

3. Các sở, ngành: Y Tế, Cục Hải quan, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Công an tỉnh; Cơ quan Thú y vùng 3; Chi cục Kiểm dịch vùng 6 chịu trách nhiệm chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc làm việc tại cửa khẩu quốc tế Cầu Treo chấp hành nghiêm túc Quy chế này và các quy định của pháp luật về quản lý cửa khẩu biên giới đất liền.

Điều 10. Xử lý vi phạm

Đơn vị, cá nhân vi phạm các quy định tại Quy chế này, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Điều khoản thi hành

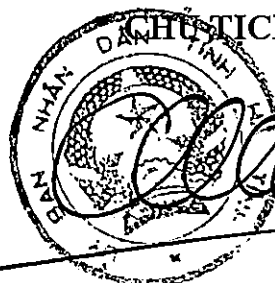
1. Quy chế này được niêm yết công khai tại nhà làm việc liên ngành và phổ biến đến tận cán bộ công chức viên chức người lao động.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chịu trách nhiệm điều hành, quản lý, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; tổng hợp báo cáo kiến nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với những cá nhân, tổ chức không chấp hành Quy chế.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp cần sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của các cơ quan liên quan, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có trách nhiệm thống nhất với các cơ quan liên quan, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh